

Số: **425/2024/QĐST-HNGĐ** *C, ngày 29 tháng 11 năm 2024*

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 602/2024/TLST- HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Ông Mai Văn N, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp A, xã A, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Bà Trần Thị Anh T, sinh năm 1983. Địa chỉ: Khu phố C, Thị trấn T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Mai Văn N và bà Trần Thị Anh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Ông Mai Văn N và bà Trần Thị Anh T thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa ông Mai Văn N và bà Trần Thị Anh T chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Ghi nhận ông Mai Văn N và bà Trần Thị Anh T không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Mai Thành T1, sinh ngày 15/8/2014. Sau khi ly hôn bà T nuôi con chung, ông N không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Tài sản chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.
- Án phí Hôn nhân và gia đình là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, ông Mai Văn N tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai tạm ứng án phí số 0006255 ngày 08/11/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành. Ông Mai Văn N được hoàn lại số tiền 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND xã An Thạnh;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngọc Trâm